

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày 01 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đàm Thị Tư.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Oanh

Bà Bùi Thị Thịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chúng Minh Duẩn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

**Phạm Gia B**, sinh ngày 10 tháng 05 năm 1959 tại huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Gia H, sinh năm 1923 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1923(đều đã chết); vợ là Trần Thị V, sinh năm 1957; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1985. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 24/8/2019 bị Công an huyện Bắc Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành C1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), ngày 13/09/2019 bị can đã nộp xong khoản tiền phạt. Hiện đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2020, đến ngày 08/02/2021 được áp dụng thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo bảo lĩnh. Có mặt.

**Người làm chứng :**

1. Ông Dương Văn C1, sinh năm 1984. Vắng mặt

2. Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1981. Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/12/2020, tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang, tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang phát hiện và bắt quả tang Dương Văn C1, sinh năm 1984, trú tại thôn L, xã B, huyện B đang có hành vi tàng trữ trong túi quần bên phải 01 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroine, 01 xi lanh, 01 ống Novocain 3%. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lấy lời khai đối với Dương Văn C1, quá trình lấy lời khai C khai nhận số ma túy trên mua vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23/12/2020 của Phạm Gia B, sinh năm 1959, trú tại thôn M, xã Q, huyện B với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Trên cơ sở lời khai của Dương Văn C1, khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Gia B. Quá trình khám xét trên người B phát hiện tại túi quần bên trái của B có 01 gói nilon màu trắng, phía đầu gói nilon được buộc bằng dây cao su màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine và 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) tiền Việt Nam (gồm 03 tờ tiền polime có mệnh giá 200.000 đồng). Quá trình khám xét nơi ở của B không thu giữ được thêm đồ vật, tài liệu gì. Mở rộng khám xét khu vực xung quanh nơi ở của B phát hiện tại đồi cam phía sau cách nhà B khoảng 30m có Hoàng Văn C, sinh năm 1981, trú tại thôn P, xã Đ, huyện B, qua kiểm tra phát hiện phía dưới gốc cam gần nơi C1 đang rẫy cỏ có 02 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Quá trình làm việc, cả ba đối tượng Dương Văn C1, Phạm Gia B, Hoàng Văn C đều thừa nhận các gói giấy trên bên trong chứa ma túy heroine, trong đó C khai nhận số ma túy bị thu giữ là mua của Phạm Gia B, Hoàng Văn C khai nhận số ma túy thu giữ là của C1 có được từ trước.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng nghi là ma túy đã thu giữ của Dương Văn C1, Phạm Gia B, Hoàng Văn C. Cụ thể:

- 01 (*một*) gói giấy màu trắng có hoa văn nhiều màu sắc, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin thu giữ của Dương Văn C1 có khối lượng 0,03 gam (*không thấy không ba gam*) - Ký hiệu A.

- 01 (*một*) gói nilon màu trắng, phía đầu có buộc dây nịt màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine thu giữ của Phạm Gia B có khối lượng 1,29 gam (*một thấy hai mươi chín gam*) - Ký hiệu A1.

- 02 (*hai*) gói giấy nhiều màu sắc bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine thu giữ của Hoàng Văn C, trong đó gói thứ nhất có khối lượng 0,03 gam (*không thấy không ba gam*) - Ký hiệu A2; gói thứ hai có khối lượng 0,04 gam (*không thấy không bốn gam*) - Ký hiệu A3.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang ban hành quyết định trưng cầu giám định số 232, trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành giám định đối với các chất bột thu được của Dương Văn C1, Phạm Gia B và Hoàng Văn C có phải là chất ma túy không, loại ma túy gì?

Ngày 31/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Giang ban hành kết luận số 19/KL-PC09 kết luận:

- *Chất bột màu trắng cần giám định ký hiệu A là ma túy, loại ma túy Heroine có khối lượng là 0,03 gam (không thấy không ba gam).*

- *Chất bột màu trắng cần giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại ma túy Heroine có khối lượng là 1,29 gam (một phẩy hai mươi chín gam).*

- *Chất bột màu trắng cần giám định ký hiệu A2, A3 là ma túy, loại ma túy Heroine có khối lượng là 0,07 gam (không thấy không bảy gam).*

*Heroine nằm trong danh mục I, mục II, STT9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của C1 Phủ.*

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy Heroine thu giữ của Dương Văn C1, Phạm Gia B, Hoàng Văn C là 1,39 gam (trong đó, của Dương Văn C1 là 0,03 gam, Phạm Văn B là 1,29 gam và của Hoàng Văn C là 0,07 gam)

Tại cơ quan điều tra, Phạm Gia B khai nhận: Bản thân B là người nghiện ma túy và sử dụng từ năm 1985 cho đến nay. Vào ngày 16/12/2020, B có việc nên bắt xe khách đi xuống thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Do muốn mua ma túy về để sử dụng nên khi ngồi ở quán nước tại thành phố V (*không nhớ tên quán cụ thể*), B gặp một người thanh niên không quen biết, có dáng người gầy, khoảng hơn 30 tuổi, cao khoảng 1m60cm (*không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể*). B hỏi "*có trắng không*", ý nói có ma túy heroine bán không thì người thanh niên này hỏi B "*chú lấy bao nhiêu*", B trả lời "*chú lấy bảy trăm nghìn đồng*) và đưa tiền cho người thanh niên này. Sau khi cầm tiền, người thanh niên đưa lại cho B 01 gói nilon bên trong có chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, B mang về nhà tại thôn M, xã K, huyện B để sử dụng. Khoảng 8 giờ sáng ngày 23/12/2020, B lấy ma túy đã mua được ra nhà vệ sinh của gia đình để sử dụng, số còn lại B buộc chặt và giấu ở trong túi quần bên trái. Đến 12 giờ 50 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Phạm Gia B phát hiện thu giữ 01 gói ma túy và số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) trên người B. Quá trình điều tra, B thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng. Đối với số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*), B khai nhận số tiền đó là tiền do B bán cam mà có và sử dụng để sinh hoạt chi tiêu hàng ngày, không liên quan gì đến việc mua bán ma túy trong vụ án này. Quá trình mua bán cam có vợ và con trai của B đều biết rõ về nguồn gốc số tiền này. B khẳng định từ trước đến nay chưa được bán ma túy cho bất cứ ai và cũng không được bán ma túy cho C lần nào.

Đối với Dương Văn C1 khai nhận: Do nghiện ma túy và biết được thông tin Phạm Gia B có ma túy bán nên khoảng 10 giờ sáng ngày 23/12/2020, C đi nhờ

xe máy của một người không quen biết đi từ thôn L, xã B, huyện B đến khu vực Cầu S, xã K, huyện B, sau đó xuống xe. C đi bộ vào nhà ông B, còn người lái xe máy đi đâu C không biết. C gặp B ngoài sân nhà B và hỏi *chú có hàng bán cho cháu 200.000 đồng*, tức ma túy Heroine, sau đó C đưa cho tiền cho B. Sau khi cầm tiền, B đi vào nhà, khoảng 2 phút sau B ra đưa cho C 01 gói giấy trắng bên trong có chứa ma túy heroine. C cầm gói giấy đi bộ ra đường quốc lộ 279 đi vào hướng L sau đó vào một quán thuốc mua một ống NOVOCAIN 3% và 01 xilanh với giá 5.000 đồng (*năm nghìn đồng*) để về sử dụng ma túy. Trong lúc đi đến khu vực thôn M, xã K, huyện B để tìm nơi vắng vẻ sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 28/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành cho C và B đối chất. Quá trình đối chất, B không thừa nhận việc bán ma túy cho C, C không chứng minh được việc mình mua ma túy của B, cũng không có ai chứng kiến việc mua bán ma túy giữa B và C, vì vậy không có căn cứ để xử lý B về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Hoàng Văn C khai nhận: Ngày 22/12/2020, do đi tìm việc làm thuê nên C1 đến khu vực ngã ba P thuộc xã Q, huyện B. Do muốn chơi ma túy nên C1 có dò hỏi và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*), người đàn ông này đưa lại cho C1 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy Heronine. Sau khi lấy được ma túy, C1 đi theo đường Quốc lộ 279 (*hướng đi xã L*) khoảng 2 km và lấy một ít ma túy ở một gói ra để sử dụng, số còn lại C1 gói lại và cất giữ trên người. Đến sáng ngày 23/12/2020, C1 đến nhà Phạm Gia B để làm thuê rẫy cỏ tại đồi nhà ông B. Sau khi thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám xét khu vực xung quanh nhà ông B, do lo sợ bị phát hiện nên C1 đã vút gói giấy chứa ma túy xuống gốc cây gần nơi C1 đang rẫy cỏ. Quá trình khám xét, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã thu giữ hai gói giấy trên, đồng thời đưa C1 về trụ sở Công an huyện Bắc Quang để xác minh làm rõ.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 24/CT-VKSBQ ngày 23/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Phạm Gia B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Gia B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Gia B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về điều luật và hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 38, 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Gia B từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ,

tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Đề nghị xử tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, A1, A2, A3*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H1*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H2*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H3*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả*”.

- Đề nghị trả lại bị cáo Phạm Gia B số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng trước đó họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến

tình tiết khách quan của vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Gia B tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: biên bản khám xét nơi ở và đồ vật của bị cáo tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang ngày 23 tháng 12 năm 2020; các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường, bản ảnh cân tịnh vật chứng; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang số 19/KL-PC09, ngày 31/12/2021 cùng tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 23/12/2020 Phạm Gia B, sinh năm 1959, trú tại thôn M, xã Q, huyện B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 1,29 gam (*một phẩy hai mươi chín gam*). Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Phạm Gia B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thuộc tội phạm nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung, Heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khỏe của người mắc nghiện, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng nghiện hút, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống chơi bời, đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, khối lượng ma túy Heroine bị cáo đã tàng trữ là 1,29 gam (*Một phẩy hai chín gam*), nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2019 bị xử phạt vi phạm hành C1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, đã được xóa tiền sự, nên Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát huyện Bắc Quang đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục đối với bị cáo nói riêng và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong vụ án này quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi áp dụng mức hình phạt cũng xem xét để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với số ma túy Heroin thu giữ của Dương Văn C1 có khối lượng 0,03 gam (*không phẩy không ba gam*) Dương Văn C1 khai mua của Phạm Gia

B, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang cho tiến hành đối chất giữa Dương Văn C1 và Phạm Gia B nhưng bị cáo B không thừa nhận việc bán ma túy cho C. Mặc dù, quá trình khám xét nhà ở và trên người của Phạm Gia B đã thu giữ được 01 gói nilon màu trắng, phía đầu gói nilon được buộc bằng dây cao su màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, tuy nhiên ngoài lời khai của Dương Văn C1 không có chứng cứ nào khác chứng minh Phạm Gia B đã bán ma túy cho C, do vậy cơ quan điều tra khởi tố, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[7] Đối với hành vi tàng trữ trái phép ma túy của Dương Văn C1 với khối lượng 0,03 gam và hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép ma túy của Hoàng Văn C với khối lượng 0,07 gam, chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành C1 bằng hình thức phạt tiền đối với Dương Văn C1 là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) và đã ra Quyết định xử phạt hành C1 bằng hình thức phạt tiền đối với Hoàng Văn C là 2.250.000 đồng (*hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) theo quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của C1 phù là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Gia B ngày 23/12/2020, Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử phạt hành C1 bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của C1 phù là có cơ sở.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tuy nhiên trong vụ án này xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở số vật chứng đã thu giữ trong vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

[11] Đối với vật chứng đã thu giữ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang) gồm: 01 (*một*) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, A1, A2, A3*”; 01 (*một*) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H1*”; 01 (*một*) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H2*”; 01 (*một*) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký

của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H3*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả*”. Hội đồng xét xử xác định đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật cầm tàng trữ, lưu hành và một số là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[12] Đối với số tiền 600.000 đồng (*sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ của Phạm Gia B, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên xét thấy cần trả lại cho bị cáo, mà không tạm giữ để đảm bảo thi hành án như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Gia B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Gia B 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020, đến ngày 08/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, A1, A2, A3*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H1*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H2*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “*mẫu vật hoàn trả có trong phong bì ký hiệu H3*”; 01 (một) phong bì dán niêm phong có chữ viết, chữ ký



của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước ghi “mẫu vật hoàn trả”.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Gia B số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chỉ, số 03, ngày 05/5/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang).*

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Gia B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Kim Ngọc;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Đàm Thị Tư**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh**

**Khổng Mỹ Hạnh**

**Đàm Thị Tư**